

Nghệ An, ngày 12 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

Kết quả:

+ Cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên trong Khoa Tin học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm tập thể cao, luôn cố gắng phấn đấu vì một Khoa Tin học ngày càng phát triển.

+ Công tác truyền thông, quảng bá tuyển sinh được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đạt hiệu quả tốt.

Tồn tại, hạn chế: Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa quá mỏng nên trong quản lý, điều hành các hoạt động gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân: Việc tuyển dụng giảng viên Công nghệ thông tin gặp khó khăn, lý do những sinh viên tốt nghiệp có kết quả Giỏi, Xuất sắc ngành SP Tin học, Công nghệ thông tin ra trường có nhiều công việc hấp dẫn, nên các em rất ít có nguyện vọng giảng dạy đại học.

2. Công tác tuyển sinh

Chỉ tiêu được giao: ĐHCQ: 40

Kết quả: ĐHCQ: 45; VLVH: 90 (2 lớp)

Những bất cập, khó khăn:

+ Đối với tuyển sinh đại học chính quy: Những năm gần đây, việc tuyển sinh đại học chính quy ngành Sư phạm Tin học có nhiều khởi sắc. Với chỉ tiêu được giao trong khoảng 30-40 sinh viên SP Tin học thì việc tuyển sinh cũng khá thuận lợi.

+ Đối với tuyển sinh đại học hệ vừa làm vừa học: Năm học 2022-2023, số lượng tuyển sinh VLVH giảm so với năm học trước.

Nguyên nhân: Nguyên nhân tuyển sinh hệ VLVH giảm là vì những địa bàn tuyển sinh lâu nay cũng đã giảm nguồn, trong khi đó những địa bàn mới chưa khai thác được.

3. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

Kết quả đạt được:

- Nghiệm thu thành công Đề tài nghiên cứu khoa học trọng điểm cấp trường “Nghiên cứu, rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tin học theo tiếp cận CDIO”

- Biên soạn Tài liệu bồi dưỡng giáo viên Tin học Tiểu học và đã thực hiện bồi dưỡng cho GV Tỉnh Yên Bái

- Biên soạn Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng

- Biên soạn Tài liệu bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho giáo viên Tiểu học, THCS, THPT.

Tồn tại, hạn chế: Có một số Tài liệu biên soạn bị chậm trễ.

Nguyên nhân: Cán bộ trong Khoa tham gia giảng dạy nhiều nên dễ bị chậm trễ trong các công việc khác.

4. Công tác đào tạo và bồi dưỡng

Số lượng sinh viên ĐHCQ: Ngành 1: 60; Ngành 2: 11; VH-VL: 150 .

Khối lượng giờ dạy đã thực hiện:

ĐHCQ: 4536; VLVH: 590; SDH: 142; khác: 230 (Dạy bồi dưỡng giáo viên, giảng viên)

5. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và chuyển giao công nghệ

Kết quả đạt được:

Số lượng bài báo Quốc tế: 0, trong nước: 02;

Đề tài KHCN: 01; Số lượng xuất bản Sách, giáo trình: 01.

Số lượng Seminar: 10

Những bất cập, khó khăn: Việc công bố các bài báo quốc tế còn nhiều hạn chế.

Nguyên nhân: Số lượng cán bộ quá mỏng, lại tham gia giảng dạy nhiều (vừa giảng dạy cho ngành SP Tin học, vừa giảng dạy cho các ngành Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính bên Viện KTCN) nên thời gian dành cho công tác NCKH, đặc biệt là công bố quốc tế còn hạn chế.

6. Công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ

Kết quả đạt được:

+ 01 cán bộ đầu Nghiên cứu sinh vào tháng 1/2023

+ 03 cán bộ tham gia học lớp Tiếng Anh trình độ B2

Những bất cập, khó khăn: Khoa chưa đủ số lượng 7 cán bộ, nên chưa có quy hoạch, bổ nhiệm cấp phó, vì vậy trong công tác điều hành, quản lý gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân:

7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục

Kết quả đạt được:

Đào tạo nâng cao trình độ: 0, Bồi dưỡng: 0.

Số lượng CTĐT được kiểm định: ĐH: 0;

Những bất cập, khó khăn: Vì ngành SP Tin học vừa mới tuyển sinh sinh viên chính quy trở lại được 2 năm gần đây (Khóa 62, Khóa 63), vì vậy chưa có 1 khóa sinh

viên ra trường để đủ điều kiện thực hiện công tác kiểm định.

Nguyên nhân:

8. Công tác tư vấn và hỗ trợ người học

Kết quả đạt được: Hỗ trợ sinh viên đăng ký học, xử lý học vụ, xây dựng thời khoá biểu phù hợp.

Những bất cập, khó khăn:

- Một số sinh viên chưa thực sự giành nhiều thời gian đến học tập, đến đăng ký học, xảy ra tình trạng thiếu học phí (có thể là tiền giấy thi, tiền bảo hiểm,...), dẫn đến khó khăn trong một số hoạt động hỗ trợ học tập của CVHT.

- Hệ thống đăng ký học của K62-63 có nhiều lỗi, ảnh hưởng đến tiến độ công việc hỗ trợ xử lý học vụ, hỗ trợ sinh viên.

- Sinh viên K63 Sư phạm Tin học, học kỳ 2 năm học 2022-2023 học tại cơ sở 2, có học phần trong khung chương trình học vào học kỳ 2 sinh viên không học được, vì liên quan đến trang thiết bị thực hành tại cơ sở 2 không có, dẫn đến lớp mở sau (vào dịp hè), trùng với lịch học Kỹ năng mềm, một số sinh viên chưa đăng ký học được.

9. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch - tài chính

10. Công tác hợp tác đối ngoại

11. Công tác đoàn thể

- *Công tác Công đoàn:* Trong năm học 2022-2023, Công đoàn Khoa đã thực hiện tốt vai trò chức năng của mình trong việc đảm bảo lợi ích chính đáng, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động trong toàn đơn vị. Cán bộ trong Khoa tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các hoạt động thiện nguyện; Tổ chức thành công Đại hội công đoàn Khoa nhiệm kỳ 2023-2028.

- *Công tác Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên:* Sinh viên ngành Sư phạm Tin học tích cực tham gia các hoạt động do Trường, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên tổ chức và đạt các giải cao: Vô địch Giải bóng đá nam sinh viên chào mừng ngày 26/3; Giải Ba hội thi nam sinh vào bếp nhân kỷ niệm ngày QTPN 8/3, Đội liên quân Toán Tin giải Khuyến khích Hội thi NVSP; Bạn Quang Anh - Lớp 62 SP Tin Giải Nhất cuộc thi Rung chuông vàng trong chương trình Ngày hội sư phạm năm 2023,...

12. Đánh giá chung

Năm 2022, Khoa Tin học đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch năm học. Đặc biệt, đây là năm học đầu tiên Khoa triển khai dạy học học phần *Ứng dụng ICT trong giáo dục* theo hình thức Đồ án cho sinh viên Sư phạm toàn trường. Khoa đã tự đánh giá là chương trình phù hợp, cách thức triển khai giảng dạy lý thuyết, thực hành, đồ án và đánh giá học phần hợp lý.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2023

2.1. Công tác tổ chức

- Tiếp tục gia hạn kéo dài công tác cho TS. Phan Lê Na
- Đề xuất nhận cán bộ giảng dạy cho Khoa.
- Đ/c Hậu thi nghiên cứu sinh

2.2. Công tác tuyển sinh

- Các ngành cần chủ động trong công tác quảng bá tuyển sinh.
- Tuyển sinh 01 lớp chính quy
- Tuyển sinh 2-3 lớp vừa làm vừa học ngành Sư phạm Tin học
- Mở rộng phạm vi tuyển sinh VLVH

2.3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tăng cường các công bố trong nước
- Có 1-2 công bố quốc tế
- Xuất bản 1-2 giáo trình
- Tăng cường Seminar chuyên môn

2.4. Công tác hỗ trợ người học

- Tìm kiếm các nguồn tài trợ để tổ chức các hoạt động cho sinh viên

2.5. Công tác bồi dưỡng

- Tham gia biên soạn tài liệu và bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng NVSP.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với BGH Trường Sư phạm

- Về phản hồi kết quả người học: Cần đảm bảo sự phản hồi kết quả của người học hàng năm kịp thời cho gia đình.
- Về công tác bố trí lịch thi, cán bộ coi thi: Nên để các Khoa chủ động việc bố trí lịch thi, cán bộ coi thi rồi gửi về Trường SP tổng hợp, như vậy sẽ thuận lợi hơn cho Trợ lý đào tạo các Khoa, cũng như cho Trợ lý đào tạo chuyên trách.

2. Với BGH Trường Đại học Vinh và các phòng, ban, trung tâm

- Về thanh toán giờ dạy: Đề xuất phần thanh toán thừa giờ hàng năm cần bù trượt giá, cần có cách tính như lương cơ bản, mỗi năm tăng 10%.
- Về giảng dạy cho SV năm nhất ở Cơ sở 2: Không nên bố trí SV năm thứ nhất học tại cơ sở 2; Việc học GDQP cần phải bố trí cuối học kỳ, không nên bố trí đầu học kỳ, vì như vậy sau khi học xong GDQP sinh viên trở về học các học phần rất cấp rập, những môn có thực hành các em không đủ thời gian rèn luyện kỹ năng, những môn đồ án thì các em chưa kịp nắm kiến thức để thực hiện đồ án.

TRƯỜNG KHOA



TS. Trần Thị Kim Oanh